

## □ 159. ÔN TẬP VỀ PHÂN SỐ

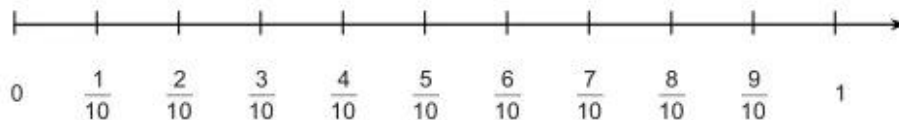
### A – MỤC TIÊU

Giúp HS ôn tập, củng cố khái niệm phân số ; so sánh, rút gọn và quy đồng mẫu số các phân số.

### B – CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

**Bài 1 :** Củng cố, ôn tập khái niệm phân số. Yêu cầu HS nêu được hình 3 (SGK) là hình có phần tô màu biểu thị phân số  $\frac{2}{5}$ , nên khoanh vào C.

**Bài 2 :** Yêu cầu HS ghi được các phân số (bé hơn đơn vị) theo thứ tự vào tia số (đoạn thẳng từ 0 đến 1 được chia làm 10 phần bằng nhau, phân số ứng với mỗi vạch lớn hơn phân số đứng trước nó là  $\frac{1}{10}$ ).



**Bài 3 :** HS dựa vào tính chất cơ bản của phân số để tự rút gọn được các phân số, GV cho HS tự chữa bài (hoặc đổi chéo cho nhau để tự đánh giá kết quả). Chẳng hạn :

$$\frac{12}{18} = \frac{12 : 6}{18 : 6} = \frac{2}{3} ; \quad \frac{4}{40} = \frac{4 : 4}{40 : 4} = \frac{1}{10} ; \quad \frac{18}{24} = \frac{18 : 6}{24 : 6} = \frac{3}{4} ;$$
$$\frac{20}{35} = \frac{20 : 5}{35 : 5} = \frac{4}{7} ; \quad \frac{60}{12} = \frac{60 : 12}{12 : 12} = \frac{5}{1} = 5.$$

(Yêu cầu kết quả rút gọn là phân số tối giản).

**Bài 4 :** Yêu cầu HS biết quy đồng mẫu số các phân số, chẳng hạn :

a) Quy đồng mẫu số các phân số :  $\frac{2}{5}$  và  $\frac{3}{7}$ .

MSC là :  $5 \times 7 = 35$ .

$$\text{Ta có : } \frac{2}{5} = \frac{2 \times 7}{5 \times 7} = \frac{14}{35}$$

$$\frac{3}{7} = \frac{3 \times 5}{7 \times 5} = \frac{15}{35}$$

b) Quy đồng mẫu số các phân số :  $\frac{4}{15}$  và  $\frac{6}{45}$ .

MSC là : 45.

(45 chia hết cho 15)

$$\text{Ta có : } \frac{4}{15} = \frac{4 \times 3}{15 \times 3} = \frac{12}{45}$$

$$\frac{6}{45} \text{ (để nguyên)}$$

c) Quy đồng mẫu số các phân số :  $\frac{1}{2}$  ;  $\frac{1}{5}$  và  $\frac{1}{3}$ .

MSC là :  $2 \times 5 \times 3 = 30$ .

$$\text{Ta có : } \frac{1}{2} = \frac{1 \times 15}{2 \times 15} = \frac{15}{30}$$

$$\frac{1}{5} = \frac{1 \times 6}{5 \times 6} = \frac{6}{30}$$

$$\frac{1}{3} = \frac{1 \times 10}{3 \times 10} = \frac{10}{30}$$

**Bài 5 :** Có thể cho HS nhận xét :  $\frac{1}{3} < 1$  ;  $\frac{1}{6} < 1$  ;  $\frac{5}{2} > 1$  ;  $\frac{3}{2} > 1$ , rồi tiếp tục so sánh các phân số có cùng mẫu số  $\left(\frac{5}{2}$  và  $\frac{3}{2}\right)$ , có cùng tử số  $\left(\frac{1}{3}$  và  $\frac{1}{6}\right)$ , ... để rút ra kết quả. Chẳng hạn :

$$\frac{1}{6} < \frac{1}{3} \text{ (Hai phân số có cùng tử số là 1, mà mẫu số (6) lớn hơn mẫu số (3)).}$$

$$\frac{3}{2} < \frac{5}{2} \text{ (Hai phân số có cùng mẫu số là 2, mà tử số (3) bé hơn tử số (5)).}$$

Vậy các phân số sắp xếp theo thứ tự từ bé đến lớn là :

$$\frac{1}{6} ; \frac{1}{3} ; \frac{3}{2} ; \frac{5}{2}.$$